

Bản án số: 33/2025/DS-ST

Ngày: 21/3/2025

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long

2. Bà Huỳnh Thúy Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Lư – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 292/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69A/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phùng Công L** – chức vụ: Trưởng phòng khách hàng, chi nhánh Thới Lai.

Địa chỉ: KV Thới Xương 2, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:* Ông **Huỳnh Chí L1, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp Thới Thuận B, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Huỳnh Thị Tuyết M** (vắng mặt)

2. Bà **Huỳnh Thị Tuyết N** (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng) có người đại diện ủy quyền trình bày:

Vào ngày 17/3/2023, ông Huỳnh Chí L1 đã ký với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam hợp đồng tín dụng số 1807-LAV-202300407 với số tiền vay 4.000.000.000đồng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 9,5%/năm. Để bảo đảm hợp đồng trên, ông Huỳnh Chí L1 đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1807-LCL-202100202/HĐTC ngày 26/3/2021 và hợp đồng sửa đổi nội dung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1807-LCL-202100202/HĐSD ngày 22/3/2022 đối với: 1. Quyền sử dụng đất tại thửa 254, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.001,2m² (đất trồng lúa) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218300, sổ vào sổ CS02295 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/8/2020); 2. Quyền sử dụng đất tại thửa 1289, tờ bản đồ số 10, diện tích 86m² (đất ở nông thôn) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218299, sổ vào sổ CH02294 do UBND huyện Thới Lai cấp ngày 03/8/2020); 3. Quyền sử dụng đất tại thửa 1288, tờ bản đồ số 10, diện tích 86m² (đất ở nông thôn) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218298, sổ vào sổ CH02293 do UBND huyện Thới Lai cấp ngày 03/8/2020). Trong quá trình vay vốn, ông L1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngày 21/3/2024 Ngân hàng chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 21/3/2025, ông L1 còn phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền đối với hợp đồng tín dụng trên là 4.758.752.034đồng (nợ gốc 3.997.000.000đồng, nợ lãi trong hạn

572.514.507đồng và quá hạn 189.237.527đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp ông L1 không trả hoặc trả không hết nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn ông Huỳnh Chí L1 trình bày:

Thông nhất với nội dung trình bày của người đại diện theo ủy quyền Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, ông thống nhất về thời gian vay, số tiền vay và nội dung hợp đồng. Do việc làm ăn của ông gặp khó khăn nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, nay ông đồng ý giao tài sản thế chấp cho phía ngân hàng phát mãi để thu hồi nợ. Quyền sử dụng đất thế chấp hiện do ông quản lý sử dụng, trên đất không có vật kiến trúc, không cho thuê hay cầm cố cho bên thứ ba.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Tuyết M, bà Huỳnh Thị Tuyết N đều vắng mặt; bà M, bà N không có ý kiến, yêu cầu gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng; đối với thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng như nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam:

[3.1] ông Huỳnh Chí L1 đã ký với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam hợp đồng tín dụng số 1807-LAV-202300407 với số tiền vay 4.000.000.000đồng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 9,5%/năm. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, ông L1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện ông L1 là có căn cứ, tại phiên tòa, ông L1 đã thống nhất các nội dung tranh chấp, do đó, ông L1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với các khoản theo hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận.

[3.2] Đối với tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1807-LCL-202100202/HĐTC ngày 26/3/2021 và hợp đồng sửa đổi nội dung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1807-LCL-202100202/HĐSD ngày 22/3/2022 đối với: 1. Quyền sử dụng đất tại thửa 254, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.001,2m² (đất trồng lúa) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218300, sổ vào sổ CS02295 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/8/2020); 2. Quyền sử dụng đất tại thửa 1289, tờ bản đồ số 10, diện tích 86m² (đất ở nông thôn) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218299, sổ vào sổ CH02294 do UBND huyện Thới Lai cấp ngày 03/8/2020); 3. Quyền sử dụng đất tại thửa 1288, tờ bản đồ số 10, diện tích 86m² (đất ở nông thôn) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218298, sổ vào sổ CH02293 do UBND huyện Thới Lai cấp ngày 03/8/2020), đây là tài sản bảo đảm nợ vay đối với hợp đồng tín dụng nêu trên. Theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03 tháng 01 năm 2025, hiện trạng thửa 254, 1288 và 1289 do ông L1 quản lý, sử dụng, hiện trạng không có vật kiến trúc và cây trồng trên đất, tuy nhiên, phần tiếp giáp vị trí nương lộ có căn nhà của bà N, bà M, xét vị trí này không thuộc thửa 254, 1288 và 1289, bà N, bà M không có yêu cầu độc lập nên không đặt ra xem xét. Do đó, trường hợp

ông L1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí và chi phí tố tụng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 157, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 99, 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

2. Buộc ông Huỳnh Chí L1 trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền 4.758.752.034 đồng (bốn tỷ bảy trăm năm mươi tám triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn không trăm ba mươi bốn đồng), trong đó nợ gốc 3.997.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 572.514.507 đồng và lãi quá hạn 189.237.527 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận.

3. Trường hợp ông Huỳnh Chí L1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1807-LCL-202100202/HĐTC ngày 26/3/2021 và Hợp đồng sửa đổi nội dung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1807-LCL-202100202/HĐSD ngày 22/3/2022 đối với: 1. Quyền sử dụng đất tại thửa 254, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.001,2m² (đất trồng lúa) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218300, sổ vào sổ CS02295 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/8/2020); 2. Quyền sử dụng đất tại thửa 1289, tờ bản đồ số 10, diện tích 86m² (đất ở nông thôn) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã

Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218299, số vào sổ CH02294 do UBND huyện Thới Lai cấp ngày 03/8/2020);
3. Quyền sử dụng đất tại thửa 1288, tờ bản đồ số 10, diện tích 86m² (đất ở nông thôn) tọa lạc ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (GCNQSD đất số phát hành CU218298, số vào sổ CH02293 do UBND huyện Thới Lai cấp ngày 03/8/2020 để thu hồi nợ).

4. Về chi phí tổ tụng: ông Huỳnh Chí L1 phải chịu 3.000.000đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ quyền sử dụng đất thế chấp, do Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đã nộp tạm ứng nên ông L1 có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền 3.000.000đồng.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Huỳnh Chí L1 phải chịu 112.758.752đồng. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam được nhận lại 56.194.000đồng theo biên lai thu số 0004538 ngày 07/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc